

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/DS-ST

Ngày: 09-7-2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 107/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-DS ngày 03/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2021/QĐST-DS ngày 21/6/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1959; thường trú: 175 Lê Văn Việt, tổ A, khu phố A1, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số E, Khu phố F, Phường G, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Trương Thị Cẩm L, sinh năm 1979; thường trú: Số H khu phố I, phường J, thành phố K, tỉnh Bình Dương.

(Ông Đoàn Văn Đ có yêu cầu giải quyết vắng mặt, bà Trương Thị Cẩm L vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2021 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Đoàn Văn Đ trình bày:

Ngày 18/5/2019, bà Trương Thị Cẩm L có vay của ông Đoàn Văn Đ số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng kể từ 18/5/2019 đến 18/5/2021, lãi

suất 2%/tháng, lãi trả hàng tháng vào ngày 18 nhưng nếu quá 01 tháng mà không trả tiền lãi thì thời hạn nêu trên không còn giá trị, bên vay phải hoàn trả lại vốn. Ông Đ đã giao đủ số tiền trên cho bà L, hai bên ký giấy vay vốn kèm giấy biên nhận tiền vay. Tuy nhiên kể từ thời điểm vay đến nay, bà L không trả được bất kì khoản tiền nào mặc dù ông Đ nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Vì vậy, ông Đ khởi kiện yêu cầu ông Bình trả lại toàn bộ số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng, tiền lãi trên nợ gốc với mức lãi suất theo quy định pháp luật (20%/năm) tính từ ngày 18/5/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 09/7/2021 (25 tháng 21 ngày) là 85.310.000 đồng.

Tổng cộng số tiền yêu cầu bà L phải trả lại cho ông Đ là 285.310.000 đồng.

- *Đối với bị đơn bà Trương Thị Cẩm L:* Quá trình tố tụng, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn để làm việc, cung cấp bản tự khai; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Đồng thời, bị đơn cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng yêu cầu bị đơn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 03/6/2021 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, do vậy vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Xét, giấy vay vốn (kèm giấy biên nhận tiền vay) do nguyên đơn cung cấp thể hiện bị đơn có vay của nguyên đơn 200.000.000đ, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 18/5/2019 đến ngày 18/5/2021, lãi suất 2%/tháng; lãi

trả hàng tháng 01 lần; vốn trả dần hoặc trả 01 lần khi đáo hạn. Quá trình vay, bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán, chưa thanh toán bất kỳ khoản lãi cũng như gốc nào cho nguyên đơn. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã yêu cầu bị đơn có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh đã trả nợ cho nguyên đơn nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến gì với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đồng thời cũng không có văn bản nào thể hiện ý kiến của bị đơn về việc không thừa nhận chữ ký của mình trong giấy vay vốn (kiêm giấy biên nhận tiền vay) mà nguyên đơn cung cấp. Điều này chứng tỏ bị đơn mặc nhiên thừa nhận đối với các yêu cầu của nguyên đơn và từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của mình.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi vay cho nguyên đơn nên nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại khoản nợ gốc 200.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận, phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về mức lãi suất: Tại giấy vay vốn (kiêm giấy biên nhận tiền vay) các bên thỏa thuận mức lãi suất 2%/tháng tương ứng với 24%/năm là vượt quá lãi suất giới hạn theo quy định pháp luật. Nay, nguyên đơn yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 20%/năm (tương ứng với 1,66%/tháng và 0,055%/ngày) là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự. Vì vậy, cần buộc bị đơn phải trả tiền lãi trên nợ gốc cho nguyên đơn từ ngày 18/5/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 09/7/2021 (25 tháng 21 ngày) là: $[(200.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\% \times 25 \text{ tháng}) + (200.000.000 \text{ đồng} \times 0,055\% \times 21 \text{ ngày})] = 85.310.000 \text{ đồng}$.

[4] Tổng cộng số tiền bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là 285.310.000 đồng.

[5] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Trương Thị Cẩm L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn Đ đối với bà Trương Thị Cẩm L về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Trương Thị Cẩm L phải trả cho ông Đoàn Văn Đ số tiền 285.310.000 (hai trăm tám mươi lăm triệu ba trăm mười nghìn) đồng; trong đó

gồm nợ gốc 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng và tiền lãi 85.310.000 (tám mươi lăm triệu ba trăm mười nghìn) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Trương Thị Cẩm L phải chịu 14.265.500 (mười bốn triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm) đồng.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Dĩ An;
- Chi cục THADS TP. C;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương